

Số: 22 /2010/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 03 tháng 3 năm 2010

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Quy chế hoạt động**  
**của Khu kinh tế Nam Phú Yên, tỉnh Phú Yên**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ Quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Khu kinh tế Nam Phú Yên, tỉnh Phú Yên.

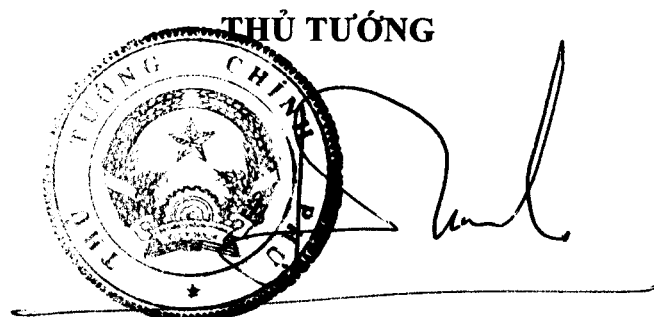
**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2010.

Quy chế hoạt động của Khu kinh tế Nam Phú Yên, tỉnh Phú Yên ban hành kèm theo Quyết định này thay thế Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 54/2008/QĐ-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ.

**Điều 3.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTT (5b). XH 290

THỦ TƯỚNG  


**Nguyễn Tấn Dũng**

**QUY CHẾ**

**Hoạt động của Khu kinh tế Nam Phú Yên, tỉnh Phú Yên**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 22 /2010/QĐ-TTg*

*ngày 03 tháng 3 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ)*

**Điều 1.** Quy chế này quy định về phạm vi, quy mô, mục tiêu phát triển, tổ chức, hoạt động đối với Khu kinh tế Nam Phú Yên, tỉnh Phú Yên (sau đây viết tắt là KKT Nam Phú Yên).

**Điều 2.**

1. Khu kinh tế Nam Phú Yên là khu vực có ranh giới địa lý xác định thuộc lãnh thổ và chủ quyền quốc gia nhưng có không gian kinh tế riêng biệt với môi trường đầu tư và kinh doanh thuận lợi và bình đẳng, bao gồm: các khu chức năng, các công trình hạ tầng kỹ thuật - xã hội, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng, với các chính sách ưu đãi, khuyến khích, ổn định lâu dài và cơ chế thông thoáng tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư yên tâm đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ trong khung pháp lý hiện hành và ngày càng hoàn thiện.

2. Khu kinh tế Nam Phú Yên nằm ở khu vực Đông Nam tỉnh Phú Yên; phía Bắc giáp sông Đà Rằng, phía Nam giáp huyện Vạn Ninh của tỉnh Khánh Hoà, phía Tây giáp quốc lộ 1A, phía Đông giáp biển Đông.

Khu kinh tế Nam Phú Yên có diện tích tự nhiên là 20.730 ha, bao gồm phường Phú Lâm thuộc thành phố Tuy Hòa và các xã Hòa Tâm, Hòa Hiệp Bắc, Hòa Hiệp Trung, Hòa Hiệp Nam, một phần của các xã Hòa Xuân Nam, Hòa Xuân Đông, Hòa Vinh thuộc huyện Đông Hòa.

**Điều 3.** Mục tiêu phát triển chủ yếu của KKT Nam Phú Yên

1. Khai thác tối đa lợi thế về điều kiện tự nhiên, vị trí địa lý kinh tế và chính trị trong giao thương, dịch vụ quốc tế và trong nước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Phú Yên và khu vực nhằm góp phần thu hẹp khoảng cách khu vực này với các vùng khác trong cả nước.



2. Xây dựng và phát triển Khu kinh tế Nam Phú Yên trở thành khu kinh tế tổng hợp, đa ngành, đa chức năng với trọng tâm là ngành công nghiệp lọc, hóa dầu và các ngành công nghiệp sau dầu, các ngành công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng, chế biến và xuất khẩu; gắn với việc phát triển và khai thác có hiệu quả cảng Vũng Rô, sân bay Tuy Hòa. Xây dựng Khu kinh tế Nam Phú Yên thành địa bàn phát triển đột phá của tỉnh Phú Yên; cực phát triển quan trọng, trung tâm giao thương quốc tế, trung tâm công nghiệp, cảng biển lớn của vùng Nam Trung Bộ và Tây Nguyên; có hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, đô thị văn minh, hiện đại. Tạo điều kiện tiên đề để phát triển kinh tế - xã hội cho tỉnh Phú Yên và các vùng lân cận.

3. Tạo việc làm, thúc đẩy đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của khu vực; góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động của Phú Yên, đáp ứng nhu cầu về nguồn nhân lực cho khu kinh tế.

**Điều 4.** Các tổ chức, cá nhân Việt Nam thuộc mọi thành phần kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài và các nhà đầu tư nước ngoài được khuyến khích đầu tư vào KKT Nam Phú Yên trong các lĩnh vực: đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng, phát triển công nghiệp, phát triển đô thị, cảng biển, kinh doanh thương mại, dịch vụ, du lịch, vui chơi, giải trí, tài chính - ngân hàng, vận tải, bảo hiểm, giáo dục, đào tạo, văn hóa, thể dục thể thao, khoa học công nghệ, y tế, nhà ở, xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa và các hoạt động sản xuất, kinh doanh khác được bảo hộ theo quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế có liên quan.

#### **Điều 5.**

1. KKT Nam Phú Yên bao gồm hai khu chức năng chính: khu phi thuế quan và khu thuế quan

a) Khu phi thuế quan thuộc Khu kinh tế Nam Phú Yên là khu vực được xác định trong quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch chung xây dựng gắn với một phần cảng biển Vũng Rô và Cảng biển Bãi Góc;

b) Khu thuế quan là khu vực còn lại của KKT Nam Phú Yên. Trong khu thuế quan có các khu chức năng khác như: khu dịch vụ - du lịch, khu vui chơi giải trí, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu dân cư đô thị và khu hành chính;

c) Quy mô, vị trí của từng khu chức năng được xác định trong Quy hoạch chung xây dựng KKT Nam Phú Yên do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

2. Ban quản lý KKT Phú Yên (sau đây viết tắt là Ban Quản lý) được phép thuê công ty tư vấn nước ngoài tham gia quy hoạch chi tiết các khu chức năng như: khu đô thị, khu phi thuế quan, khu du lịch và các khu chức năng khác phù hợp với quy hoạch chung xây dựng KKT Nam Phú Yên.

Việc quy hoạch và xây dựng KKT Nam Phú Yên không được chồng chéo với các diện tích phân bố khoáng sản hoặc các diện tích đã được quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản.

**Điều 6.** Nhà đầu tư nước ngoài được đầu tư kinh doanh dịch vụ viễn thông quốc tế để phục vụ riêng cho KKT Nam Phú Yên với mức phí do nhà đầu tư tự quyết định, phù hợp với lộ trình hội nhập quốc tế mà Việt Nam đã cam kết.

**Điều 7.**

1. Toàn bộ diện tích đất, mặt nước chuyên dùng dành cho đầu tư xây dựng và phát triển các khu chức năng và khu phi thuế quan trong KKT Nam Phú Yên do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên giao đất một lần cho Ban Quản lý để tổ chức triển khai xây dựng và phát triển KKT Nam Phú Yên theo quy định của pháp luật.

2. Nhà đầu tư là các tổ chức và cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được giao đất hoặc thuê đất; nhà đầu tư là các tổ chức và cá nhân nước ngoài được thuê đất để thực hiện dự án đầu tư trong KKT Nam Phú Yên và có các quyền, nghĩa vụ tương ứng với hình thức được giao đất thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

**Điều 8.**

Việc quản lý xây dựng các công trình phục vụ sản xuất, kinh doanh, các công trình kết cấu hạ tầng các khu chức năng, các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật và các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng trong KKT Nam Phú Yên được thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng.

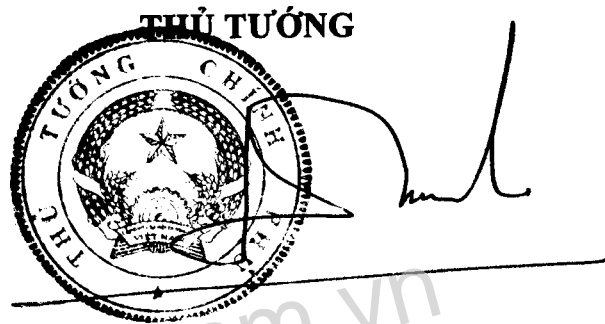
Trước khi xây dựng các công trình, nhà đầu tư phải có hồ sơ xin phép Ban Quản lý theo quy định của pháp luật về xây dựng. Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý xem xét, quyết định và có văn bản trả lời nhà đầu tư.

Trong quá trình triển khai xây dựng các công trình, nhà đầu tư phải phối hợp chặt chẽ với cơ quan quản lý quốc phòng để không làm ảnh hưởng tới nhiệm vụ quốc phòng - an ninh trong khu vực; việc đầu tư xây dựng công trình phải tuân thủ quy định của Pháp lệnh Bảo vệ công trình và Khu quân sự, Nghị định số 20/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý độ cao chướng ngại vật hàng không và các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời tại Việt Nam và phù hợp với quy hoạch bố trí quốc phòng đã có trên địa bàn.

Trong quá trình triển khai xây dựng các công trình, nếu phát hiện có di tích lịch sử văn hóa, thực hiện giải quyết theo Luật Di sản văn hóa.

**Điều 9.** Những quy định về đầu tư; về quản lý nhà nước; hoạt động, quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ và các doanh nghiệp đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng; hỗ trợ đầu tư và phương thức huy động vốn phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật - xã hội; quy định về thuế, hải quan, đất đai, xây dựng, thương mại, lao động, bảo vệ môi trường; hoạt động của khu phi thuế quan; xuất cảnh, nhập cảnh và cư trú trong KKT Nam Phú Yên được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên./

**THỦ TƯỚNG**

The image shows the official seal of the Prime Minister of Vietnam, which is circular and contains the national emblem of Vietnam. To the right of the seal is a handwritten signature in black ink.

**Nguyễn Tấn Dũng**